TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 01 - 2026
V/v ly hôn và con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Điệu

Ông Đỗ Văn Mạnh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Thanh Thuỷ - Thư ký Tòa án khu vực 1- Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuý- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 161/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc "Ly hôn và con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 31 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố Đình Trà Sơn, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố Đình Trà Sơn, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Hoàng Văn H là nguyên đơn trình bày: Anh Hoà và chị Nguyễn Thị Th xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kênh Giang (nay là phường Lưu Kiếm) thành phố Hải Phòng vào năm 2011 và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau cưới vợ chồng chị sinh sống làm ăn tại phường Lưu Kiếm từ đó đến nay. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2017 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến trong cuộc sống vợ chồng tính tình không hoà hợp nên thường xuyên xảy ra bất đồng nên không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng

đã được hai bên gia đình khuyên giải nên cuộc sống vợ chồng không cải thiện được. Nay nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, anh Hoà xin được ly hôn chị Thu để giải phóng cho nhau

Về con chung: Anh Hoà và chị Thu có 01 con chung, tên Hoàng Văn Hiệp, sinh ngày 29/ 01 /2011. Hiện nay con chung do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh Hoà đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con để anh và chị Thu tự thoả thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Hoà và chị Thu không có nên không đề nghi Toà án giải quyết

Chị Nguyễn Thị Th là bị đơn, đã được Toà án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà, song chị Nguyễn Thị Th vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với đề nghị xin ly hôn của anh Hoàng Văn H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán, đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định về ra Thông báo thụ lý vụ án, bảo đảm về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc lập hồ sơ vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, việc giao nộp và yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ, xác minh, cấp tống đạt và tổ chức phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã đảm bảo tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, Điều 35, điểm b, khoản 1, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Hoàng Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hoàng Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Th; Về con chung: Anh Hoà và chị Thu có 01 con chung tên Hoàng Văn Hiệp, sinh ngày 29/ 01 /2011. Từ khi vợ chồng sống ly thân con chung do anh Hoà trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh Hoà đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và con chung có nguyện

vọng được ở với bố. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của con chung, căn cứ Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung tên Hoàng Văn Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng; Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung anh Hoà đề nghị đề hai bên tự thoả thuận giao nhận cho nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.Về tài sản chung: Anh Hoà trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị giải toà án giải quyết. Mặt khác bị đơn là chị Nguyễn Thị Th vắng mặt không có quan điểm trình bày về tài sản chung nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn anh Hoàng Văn H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Anh Hoàng Văn H có đơn xin ly hôn chị Nguyễn Thị Th đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tung dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Thị Th hiện đang cư trú tại phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1Điều 35, điểm a khoản 1 Diều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn anh Hoàng Văn H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Nguyễn Thị Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ song vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về hôn nhân: Căn cứ vào đơn khởi kiện, bản tự khai và tài liệu thu thập có trong hồ sơ thể hiện: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trinh chung sống anh Hoà và chị Thu hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, dẫn đến trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra xích mích, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng không gắn kết. Nay anh Hoà khẳng định vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ hạnh phúc được xin được ly hôn chị Nguyễn Thị Th. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Hoà và chị Thu đã kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Th.

[4] Về con chung: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị Th có 01con chung tên Hoàng Văn Hiệp, sinh ngày 29/ 01 /2011. Khi ly hôn anh Hoà đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Con chung tên Hoàng Văn Hiệp có nguyện vọng được ở với bố là anh Hoàng Văn H. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của con chung, căn cứ Điều 82, Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con chung tên Hoàng Văn Hiệp cho anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoà đề nghị để hai bên tự thoả thuận giao nhận cho nhau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn H trình bày anh Hoà và chị Thu không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn chị Nguyễn Thị Th vắng mặt không có quan điểm trình bày về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Anh Hoàng Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 82, 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

1. Cho anh Hoàng Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Th.

2.Về con chung: Giao con chung tên Hoàng Văn Hiệp, sinh ngày 29/ 01 /2011 cho anh Hoàng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung tên Hoàng Văn Hiệp đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng hai bên tự giao nhận cho nhau không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.Về án phí: Anh Hoàng Văn H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005357 ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Hoàng Văn H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND khu vực 1- Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
-UBND phường Lưu Kiếm-TP Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự